ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/TB-UBND	*Lâm Bình, ngày 14 tháng 7 năm 2021*

THÔNG BÁO
Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc, cán bộ, công chức, viên chức và người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020; Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020; Quyết định số 801/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020;

Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình Thông báo Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020, như sau:

I. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG: 34 chỉ tiêu, gồm:

- Cấp học mầm non 05 chỉ tiêu
- Cấp học tiểu học 07 chỉ tiêu
- Cấp học Trung học cơ sở 16 chỉ tiêu
- Sự nghiệp khác 06 chỉ tiêu

(Có biểu chi tiết chỉ tiêu tuyển dụng và các chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển dụng từng cơ quan, đơn vị kèm theo)

II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG, PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG

1. Điều kiện dự tuyển

Người dự tuyển vào làm viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập phải có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng và có đủ điều kiện quy định tại Điều 22, Luật Viên chức.

2. Ưu tiên trong tuyển dụng

Thực hiện theo quy định tại Điều 6, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

3. Phương thức tuyển dụng

3.1. Xét tuyển

3.1.1. Đối tượng xét tuyển

- Những người được cử đi học theo chế độ cử tuyển của tỉnh đã tốt nghiệp, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Những người thuộc đối tượng chính sách, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Những người thuộc đối tượng thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao của tỉnh quy định tại Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao; chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo nâng cao trình độ sau đại học, giai đoạn 2017 - 2021 và Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Người đang hợp đồng làm giáo viên mầm non theo Quyết định số 60/2011/QĐ-TTg ngày 26/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ trong định mức đã được cấp có thẩm quyền cho ý kiến; có năng lực, trình độ phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng (đối với giáo viên cấp học mầm non).

3.1.2. Nội dung và hình thức xét tuyển

Thực hiện theo quy định tại Điều 11, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, việc xét tuyển được thực hiện theo 02 vòng:

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: Phỏng vấn để kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Thời gian phỏng vấn: 30 phút (trước khi phỏng vấn, thí sinh dự tuyển có không quá 15 phút chuẩn bị). Thang điểm 100 điểm.

3.1.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 12, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

3.2. Thi tuyển

3.2.1. Đối tượng thi tuyển

Thi tuyển đối với các trường hợp đủ điều kiện dự tuyển viên chức theo quy định, bao gồm cả các trường hợp đã dự xét tuyển nhưng không đạt (trừ vị trí việc làm hết chỉ tiêu tuyển dụng do người dự xét tuyển đã trúng tuyển).

3.2.2. Hình thức, nội dung và thời gian thi tuyển

Thực hiện theo quy định tại Điều 9, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, cụ thể việc thi tuyển được thực hiện theo 02 vòng:

a) Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung thi gồm 2 phần:

+ Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết về pháp luật viên chức; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng. Thời gian thi 60 phút.

+ Phần II: Ngoại ngữ (tiếng Anh), 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

Người dự thi không phải thi phần tin học do tổ chức thi trắc nghiệm trên máy vi tính theo quy định. Không phúc khảo kết quả đối với bài thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

+ Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

+ Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Thi viết.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi: 180 phút; thang điểm: 100 điểm.

3.2.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 10, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

III. HỒ SƠ DỰ TUYỂN VÀ THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ dự tuyển

- Mỗi thí sinh dự tuyển chỉ được nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm cần tuyển dụng tại một cơ quan có chỉ tiêu tuyển dụng; hồ sơ gồm có:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu số 01 kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ).

- Văn bản, giấy tờ chứng nhận thuộc đối tượng xét tuyển (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

- 05 phong bì dán tem, có ghi địa chỉ, số điện thoại của thí sinh dự tuyển hoặc người nhận thay.

Hồ sơ dự tuyển phải đủ các thành phần nêu trên. Hồ sơ không đủ thành phần nêu trên hoặc nộp từ 02 hồ sơ dự tuyển vào các vị trí tuyển dụng khác nhau tại một cơ quan có chỉ tiêu tuyển dụng là hồ sơ không hợp lệ và không đủ điều kiện dự tuyển.

2. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ dự tuyển

2.1. Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày **15/7/2021 đến hết ngày 14/8/2021** (trong giờ hành chính).

- Địa điểm nhận hồ sơ: Tại Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện Lâm Bình (*Tầng 2, nhà làm việc Huyện ủy Lâm Bình*).

Người tiếp nhận hồ sơ: Ông Nguyễn Đình Khuê, Chuyên viên Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện Lâm Bình (số điện thoại liên hệ: 02073. 868.567).

3. Thời gian và địa điểm xét tuyển, thi tuyển: Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình sẽ có thông báo sau.

IV. LỆ PHÍ TUYỂN DỤNG

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện

- Niêm yết công khai Thông báo này tại trụ sở làm việc và tiếp nhận hồ sơ của thí sinh dự tuyển, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện theo yêu cầu; đăng tải công khai ít nhất 01 (một) lần trên Báo Tuyên Quang.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện quy trình tuyển dụng đảm bảo theo đúng quy định.

2. Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện: Đăng tải Thông báo này lên Cổng thông tin điện tử của huyện và thông báo trên sóng phát thanh huyện.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm niêm yết công khai Thông báo này tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị.

Trên đây là nội dung Thông báo Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình./.

Nơi nhận:
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện uỷ; (báo cáo)
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Văn phòng huyện;
- Các cơ quan tại mục V; (thực hiện)
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM BÌNH T. TUYÊN QUANG

Nguyễn Thành Trung

BIỂU KẾ HOẠCH TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số: 02/TB-UBND ngày 14/7/2021 của Ủy ban nhân dân huyện)

TT	Tên đơn vị	Số lượng chỉ tiêu	Vị trí việc làm chức danh cần tuyển dụng	Yêu cầu trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo	Ghi chú
	Tổng cộng	**34**			
I	**Sự nghiệp giáo dục**	**28**			
1	**Cấp học Mầm non**	**5**			
1.1	Trường Mầm non Xuân Lập	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non	
1.2	Trường Mầm non Hồng Quang	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non	
1.3	Trường Mầm non Phúc Sơn	2	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non	
1.4	Trường Mầm non Minh Quang	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non	
2	**Cấp học Tiểu học**	**7**			
2.1	Trường Tiểu học Phúc Yên	1	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa	Đại học trở lên, ngành Giáo dục tiểu học	
2.2	Trường Tiểu học Xuân Lập	1	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa	Đại học trở lên, ngành Giáo dục tiểu học	
		1	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Thể dục	Đại học trở lên, ngành sư phạm Giáo dục thể chất hoặc ngành Thể dục thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
2.3	Trường Tiểu học Bình An	2	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa	Đại học trở lên, ngành Giáo dục tiểu học	
2.4	Trường Tiểu học Thổ Bình	1	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa	Đại học trở lên, ngành Giáo dục tiểu học	
2.5	Trường Tiểu học Phúc Sơn	1	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Thể dục	Đại học trở lên, ngành sư phạm Giáo dục thể chất hoặc ngành Thể dục thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	

TT	Tên đơn vị	Số lượng chỉ tiêu	Vị trí việc làm, chức danh cần tuyển dụng	Yêu cầu trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo	Ghi chú
3	**Cấp học THCS**	**16**			
3.1	Trường THCS Lăng Can	1	Giáo viên THCS hạng III dạy Lịch sử	Đại học trở lên, ngành sư phạm Lịch sử hoặc ngành Lịch sử có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Ngữ văn	Đại học trở lên, ngành sư phạm Ngữ văn, Văn - Địa, Văn - Sử hoặc ngành Ngữ văn, Văn học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
3.2	Trường PTDTBT TH&THCS Xuân Lập (bậc THCS)	1	Giáo viên THCS hạng III dạy Toán học	Đại học trở lên, ngành sư phạm Toán học hoặc ngành Toán học, Toán - Tin, Toán - Lý có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
3.3	Trường THCS Bình An	1	Giáo viên THCS hạng III dạy Tin học	Đại học trở lên, ngành sư phạm Tin học; hoặc ngành Toán - Tin, công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Vật lý	Đại học trở lên, ngành sư phạm Vật lý hoặc ngành Vật lý có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
3.4	Trường THCS Thổ Bình	1	Giáo viên THCS hạng III dạy Công nghệ	Đại học trở lên, ngành sư phạm Công nghệ hoặc ngành Công nghệ kỹ thuật có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Toán học	Đại học trở lên, ngành sư phạm Toán học hoặc ngành Toán học, Toán - Tin, Toán - Lý có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
3.5	Trường PTDT Nội trú THCS Lâm Bình	1	Giáo viên THCS hạng III dạy Tiếng Anh	Đại học trở lên, ngành sư phạm Tiếng Anh; hoặc ngành ngôn ngữ Anh, Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Sinh học	Đại học trở lên, ngành sư phạm Sinh học hoặc ngành Sinh học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
3.6	Trường THCS Thượng Lâm	1	Giáo viên THCS hạng III dạy Ngữ văn	Đại học trở lên, ngành sư phạm Ngữ văn, Văn - Địa, Văn - Sử hoặc ngành Ngữ văn, Văn học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
3.7	Trường PTDT Bán trú THCS Hồng Quang	1	Giáo viên THCS hạng III dạy Sinh học	Đại học trở lên, ngành sư phạm Sinh học hoặc ngành Sinh học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
3.8	Trường PTDT Bán trú THCS Phúc Yên	1	Giáo viên THCS hạng III dạy Toán học	Đại học trở lên, ngành sư phạm Toán học hoặc ngành Toán học, Toán - Tin, Toán - Lý có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
3.9	Trường PTDT Bán trú THCS Phúc Sơn	1	Giáo viên THCS hạng III dạy Ngữ văn	Đại học trở lên, ngành sư phạm Ngữ văn, Văn - Địa, Văn - Sử hoặc ngành Ngữ văn, Văn học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	

TT	Tên đơn vị	Số lượng chỉ tiêu	Vị trí việc làm, chức danh cần tuyển dụng	Yêu cầu trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo	Ghi chú
3.10	Trường PTDT Bán trú THCS Minh Quang	1	Giáo viên THCS hạng III dạy Ngữ văn	Đại học trở lên, ngành sư phạm Ngữ văn, Văn - Địa, Văn - Sử hoặc ngành Ngữ văn, Văn học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Thể dục	Đại học trở lên, ngành sư phạm Giáo dục thể chất hoặc ngành Thể dục thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Địa lý	Đại học trở lên, ngành sư phạm Địa lý hoặc ngành Địa lý có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
II	**Sự nghiệp khác**	**6**			
1	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	1	Quản lý dạy nghề	Đại học Sư phạm trở lên	
2	Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao	1	Nghiệp vụ thể dục thể thao (Huấn luyện viên hạng III)	Đại học trở lên, chuyên ngành Thể dục thể thao hoặc trường hợp tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Thể dục thể thao thì phải là vận động viên cấp 1 trở lên	
		1	Nghiệp vụ văn hóa văn nghệ (Hướng dẫn viên văn hóa hạng III)	Đại học trở lên, ngành Quản lý văn hóa, nghề thuật biểu diễn	
3	Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp	1	Chuyên quản giống con nuôi, thức ăn, thuốc thú y và kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y	Đại học trở lên, ngành: Chăn nuôi, thú y, thủy sản.	
4	Ban Di dân tái định cư	1	Kỹ sư phụ trách xây dựng cơ bản (hạng III)	Đại học trở lên, ngành Kỹ thuật xây dựng, Kỹ thuật cơ sở hạ tầng, Kỹ thuật cấp thoát nước, xây dựng dân dụng và công nghiệp, xây dựng công trình dân sự, xây dựng cầu đường	
		1	Kỹ sư phụ trách thủy lợi (hạng III)	Đại học trở lên, ngành Kỹ thuật xây dựng, Kỹ thuật cơ sở hạ tầng, Kỹ thuật cấp thoát nước	